

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TỀ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HSST

Ngày: 17/09/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TỀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Thanh Xá.

Ông: Hoàng Xuân Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Tề, tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tề tham gia phiên tòa:**
Ông: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tề xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/HSST, ngày 07 tháng 07 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo.

- **Lùng Văn T** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh năm 1994, tại thị trấn M, huyện Muờng T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKKHKT: Bản Y, xã Muờng T, huyện Muờng N, tỉnh Điện B; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Thái; Con ông Lùng Văn C (đã chết) và con bà Lý Thị P - Sinh năm 1966; Vợ: Khoàng Thị Đ (tên gọi khác: Khoàng Thị L) - Sinh năm 1995, đã ly hôn; Con, có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án; Không; Tiền sự: ngày 08/05/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Muờng N, tỉnh Điện B ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc; Nhân thân đã bị xử lý; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/03/2021 tại xã Muờng T, huyện Muờng N, tỉnh Điện B, đến ngày 12/08/2021 bỏ trốn khỏi địa phương, bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/09/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Muờng T, tỉnh Lai C - Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lùng Văn Thử:** Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Mai Ngọc S - Sinh năm 1987 - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn M, huyện Muờng T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+) Anh: Nguyễn Văn T - Sinh năm 1986 - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn M, huyện Muờng T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+) Anh: Lương Văn V - Sinh năm 1994 - Trú tại: Bản Nà L, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+) Chị Lò Thị K - Sinh năm 1980 - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn M, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+) Chị Lò Thị C - Sinh năm 1969 - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn M, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/02/2021, Lùng Văn T cầm theo 01 con dao đi từ nhà chị Lò Thị C ở khu phố 11 thị trấn M, huyện Mường T sang nhà của anh Mai Ngọc S nhằm mục đích trộm cắp tài sản, T đi vào sân nhà anh S thấy không có ai ở nhà, quan sát dãy nhà anh S có 05 phòng đều khóa cửa, T đi đến phòng phía trong cùng rồi dùng dao và 01 thanh sắt cạy tung móc khóa rồi kéo cửa mở ra phía ngoài rồi đi vào trong phòng lấy trộm: 01 (một) bình ga nhãn hiệu Hồng Hà màu hồng, 02 (hai) xe rùa màu bạc bằng kim loại có hai tay cầm, 01 (một) đầu nổ R180 nhãn hiệu Diesengine màu đỏ sau đó bê ra ngoài và khép cửa lại, T mang toàn bộ số tài sản lấy được bán cho anh Nguyễn Văn T với giá 512.000 đồng, T không nói cho anh T biết đây là tài sản trộm cắp mà có.

Vào khoảng 20 giờ ngày 22/02/2021, Lùng Văn T cầm theo 01 cái kìm đi từ nhà chị Lò Thị C ở khu phố 11 thị trấn M, huyện Mường T sang nhà của anh Mai Ngọc S tiếp tục trộm cắp tài sản, T dùng kìm và 01 thanh sắt cạy tung móc ổ khóa của phòng bên cạnh phòng hôm trước T đã cạy phá, rồi lấy trộm: 01 (một) máy cắt sắt bản loại to nhãn hiệu AKTEC-MT màu xanh có lưỡi cắt, 01 (một) máy cắt sắt cầm tay loại nhỏ nhãn hiệu FEG-Mod:EG-912 màu đỏ có lưỡi cắt, 01 (một) máy cắt sắt cầm tay loại nhỏ nhãn hiệu BOSCH-GWS6-100 màu xanh có lưỡi cắt, 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu T-Teng màu đỏ, 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu FX màu xanh và 16 thanh sắt phi 16 đã bị cắt ngắn kích thước khác nhau. T lấy 03 máy cắt sắt và 02 máy khoan tay cho vào bao tải cất giấu vào vườn rau gần đó rồi quay lại khép cửa phòng, sau đó vác 16 thanh sắt phi 16 về để ở trước cửa nhà chị C rồi vào nhà đi ngủ. Đến 7 giờ 30 phút sáng ngày 23/02/2021, T ngủ dậy rồi đi sang nhà chị Lò Thị K ở khu phố 11 thị trấn M, huyện Mường T mượn xe mô tô chở số sắt phi 16 tiếp tục bán cho anh Nguyễn Văn T với giá 220.000 đồng. Sau đó T quay lại chỗ giấu 03 máy cắt và 02 máy khoan bỏ vào trong ba lô rồi cho ba lô vào trong bao tải bắt xe khách từ khu phố 12 thị trấn M đến ngã ba xã Bum N, huyện Mường T bán cho anh Lương Văn V với giá 1.100.000 đồng, toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp được T đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 01/03/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T tiếp nhận tin báo của anh Mai Ngọc S về việc mất trộm tài sản của gia đình. Qua xác minh điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã yêu cầu Lùng Văn T đến trụ sở làm việc, tại cơ quan điều

tra, T đã thừa nhận và khai toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình tại nhà anh Mai Ngọc S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐ-ĐGTS ngày 07/03/2021 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mường T kết luận:

- 01 (một) bình ga nhãn hiệu Hồng Hà màu hồng, 02 (hai) xe rửa màu bạc bằng kim loại có hai tay cầm, 01 (một) đầu nổ R180 nhãn hiệu Dieselengine màu đỏ, bị trộm cắp của anh Mai Ngọc S ngày 20/02/2021 có tổng giá trị 5.700.000 đồng.

- 01 (một) máy cắt sắt bản loại to nhãn hiệu AKTEC-MT màu xanh có lưỡi cắt, 01 (một) máy cắt sắt cầm tay loại nhỏ nhãn hiệu FEG-Mod:EG-912 màu đỏ có lưỡi cắt, 01 (một) máy cắt sắt cầm tay loại nhỏ nhãn hiệu BOSCH-GWS6-100 màu xanh có lưỡi cắt, 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu T-Teng màu đỏ, 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu FX màu xanh và 16 thanh sắt phi 16 đã bị cắt ngắn kích thước khác nhau, bị trộm cắp của anh Mai Ngọc S ngày 22/02/2021 có tổng giá trị 5.920.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản của hai lần T đã trộm cắp như trên của anh Mai Ngọc S là 11.620.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-MT, ngày 05 tháng 07 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Lùng Văn Thử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố Lùng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Lùng Văn T tù: 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tề đã trả lại tài sản đồ vật bị trộm cắp cho anh Mai Ngọc S, anh S đã nhận lại đủ tài sản, việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật. Đối với những tài sản do anh S khai bị mất trộm gồm: 01 (một) bếp ga công nghiệp, 01 (một) xe rửa, 01 (một) máy cắt gỗ cầm tay, 01 (một) máy cắt để bàn, quá trình điều tra không chứng minh được ai là người đã lấy số tài sản này. Đối với con dao, cái kìm mà T dùng để phá cửa nhà anh S và chiếc ba lô, bao tải T dùng để đựng tài sản trộm cắp, T đã ném xuống suối do vậy cơ quan điều tra không thu giữ được. Do vậy không đề nghị xem xét giải quyết.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử người bị hại anh Mai Ngọc S; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T và anh Lường Văn V, không yêu cầu Lùng Văn T phải bồi thường về dân sự. Do vậy không đề nghị xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo. Người bào chữa đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Trách nhiệm dân sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, sau khi tranh luận kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt như đã đề nghị.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa việc bị cáo khai là hoàn toàn khách quan, thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/02/2021 Lùng Văn T đã trộm cắp tài sản của anh Mai Ngọc S: 01 (một) bình ga nhãn hiệu Hồng Hà màu hồng, 02 (hai) xe rửa màu bạc bằng kim loại có hai tay cầm, 01 (một) đầu nổ R180 nhãn hiệu Dieselengine màu đỏ, bị trộm cắp của anh Mai Ngọc S ngày 20/02/2021 có tổng giá trị 5.700.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 22/02/2021 Lùng Văn T đã trộm cắp tài sản của anh Mai Ngọc S: 01 (một) máy cắt sắt bản loại to nhãn hiệu AKTEC-MT màu xanh có lưỡi cắt, 01 (một) máy cắt sắt cầm tay loại nhỏ nhãn hiệu FEG-Mod:EG-912 màu đỏ có lưỡi cắt, 01 (một) máy cắt sắt cầm tay loại nhỏ nhãn hiệu BOSCH-GWS6-100 màu xanh có lưỡi cắt, 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu T-Teng màu đỏ, 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu FX màu xanh và 16 thanh sắt phi 16 đã bị cắt ngắn kích thước khác nhau, bị trộm cắp của anh Mai Ngọc S ngày 22/02/2021 có tổng giá trị 5.920.000 đồng.

- Tổng giá trị tài sản của hai lần T đã trộm cắp như trên của anh Mai Ngọc S là 11.620.000 đồng. Như vậy Lùng Văn T phải chịu trách nhiệm về hành vi hai

lần trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 11.620.000 đồng, mục đích là bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân.

- Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiêu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo Lùng Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-MT, ngày 05 tháng 07 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, bị cáo Lùng Văn T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nội dung vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo đã được tranh tụng tại phiên tòa là có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*" quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy: Bị cáo Lùng Văn T nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, sau khi trộm cắp bị cáo đã đem bán tài sản trộm cắp được để lấy tiền tiêu sài cá nhân, như vậy là khi tội phạm đã được thực hiện, nhưng thiệt hại xảy ra là ý muốn chủ quan của bị cáo. Cũng như trong hồ sơ vụ án không có tài liệu về lý lịch, nhân thân để chứng minh bị cáo có đủ căn cứ, điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó ý kiến của người bào chữa về việc cho bị cáo Lùng Văn T được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên là không có cơ sở, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lùng Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 6/12, rồi ở nhà làm nghề tự do, ngày 08/05/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Mường N, tỉnh Điện B ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng

với thời hạn là 15 tháng, sau khi chấp hành xong thì trở về địa phương nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử người bị hại anh Mai Ngọc S; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T và anh Lương Văn V, các anh không yêu cầu Lùng Văn T phải bồi thường về dân sự cho mình. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã ra quyết định số: 18/QĐXLVC-CA, ngày 25/05/2021 về việc “Trả lại tài sản đồ vật bị trộm cắp” cho anh Mai Ngọc S theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tại (*Bút lục số 80*) tổng 09 khoản, anh S đã công nhận đúng, ký tên và nhận lại đủ tài sản, việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với những tài sản do anh S khai bị mất trộm gồm: 01 (một) bếp ga công nghiệp, 01 (một) xe rửa, 01 (một) máy cắt gỗ cầm tay, 01 (một) máy cắt để bàn, quá trình điều tra không chứng minh được ai là người đã lấy số tài sản này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với con dao, cái kìm mà T dùng để phá cửa nhà anh S và chiếc ba lô, bao tải T dùng để đựng tài sản trộm cắp, T đã ném xuống suối do vậy cơ quan điều tra không thu giữ được, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Đối với anh Nguyễn Văn T và anh Lương Văn V, là những người đã mua tài sản do Lùng Văn T trộm cắp, chị Lò Thị C là người cho T ở nhờ, chị Lò Thị K là người cho T mượn xe. Quá trình điều tra đã xác định những người này không biết số tài sản trên là tài sản do Lùng Văn T trộm cắp mà có, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không xem xét trách nhiệm hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lùng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lùng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Điều 38; Điều 50, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lùng Văn T: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/09/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Không.
3. Về trách nhiệm dân sự: Không.
4. Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: Không.
5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Lùng Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng.
6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tề;
- Công an huyện M.Tề;
- Chi cục THADS huyện M.Tề;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tề;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải